**TRƯỜNG THCS AN LẠC – CHÍ LINH- HẢI DƯƠNG**

**MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cười | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cười | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể loại của văn bản.  - Nhận biết được phương thức biểu đạt của văn bản.  - Nhận diện được ngôi kể trong truyện cười.  **Thông hiểu**:  - Mục đích mà nội dung truyện đề cập đến.  - Xác định được nghĩa của các yếu tố Hán Việt.  - Nội dung nghĩa hàm ẩn trong truyện  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Trình bày được tính cách nhân vật qua lời của người kể chuyện.  **Vận dụng:**  - Rút ra được thông điệp / bài học / lời khuyên cho bản thân và người khác từ nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.  **-** Thể hiện được ý kiến, thái độ của bản thân đối với bài học được thể hiện qua tác phẩm. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản…)  **Vận dụng:**  Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề trong cuộc sống. Lập luận mạch lạc, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện được cảm xúc của bản thân trước vấn đề cần bàn luận.  **Vận dụng cao:**  Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

**HÁ MIỆNG CHỜ SUNG**

Xưa có một chàng mồ côi cha mẹ nhưng chẳng chịu học hành, làm lụng gì cả. Hàng ngày, anh ta cứ nằm ngửa dưới gốc cây sung, [há miệng thật to](https://truyendangian.com/ha-mieng-cho-sung/), chờ cho sung rụng vào thì ăn. Nhưng đợi mãi mà chẳng có quả sung nào rơi trúng miệng. Bao nhiêu quả đều rơi chệch ra ngoài.

Chợt có người đi qua đường, amh chàng lười gọi lại, nhờ nhặt sung bỏ hộ vào miệng. Không may, gặp phải một tay cũng lười. Hắn lấy hai ngón chân cặp quả sung rồi bỏ vào miệng cho chàng lười. Anh chàng bực lắm, gắt:

– Ôi chao! Người đâu mà lười thế!

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

*(Tiếng Việt 2, tập 1, trang 109, NXB Giáo dục – 2011)*

**Câu 1 (0.5 điểm).** Truyện *“Há miệng chờ sung”* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cười. B. Truyện đồng thoại. C. Truyện cổ tích D. Truyện ngụ ngôn.

**Câu 2 (0.5 điểm):** Văn bản trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3 (0.5 điểm):**  “ *Há miệng chờ sung*” là câu thành ngữ đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Câu 4 (0.5 điểm). Nội dung được đề cập trong câu chuyện trên nhằm mục đích gì?**

A. Mua vui, giải trí.

B. Phê phán thói keo kiệt, bủn xỉn..

C. Phê phán thói tham lam.

D. Phê phán những kẻ lười nhác, chỉ chờ ăn sẵn

**Câu 5 (0.5 điểm):** Em hiểu thế nào về nghĩa của từ *“mồ côi”*?

A. Đơn độc chỉ có một mình.

B. Chỉ đứa trẻ mất cha hoặc mẹ ( hoặc mất cả cha lẫn mẹ)

C. Cuộc sống tách biệt với thế giới cộng đồng.

D. Không được mọi người yêu thương.

**Câu 6 (0.5 điểm):**

*“ Há miệng chờ sung”:* chỉ những kẻ lười biếng, không chịu lao động chỉ chực ăn sẵn bằng cách cầu may.

Cách giải thích nghĩa của câu thành ngữ trên theo nghĩa tường minh hay hàm ý?

A. Nghĩa tường minh B. Hàm ý

# Câu 7 (0.5 điểm): Chi tiết “*Hắn lấy hai ngón chân cặp quả sung rồi bỏ vào miệng cho chàng lười*”. Có ý nghĩa gì?

A. Phê phán anh chàng lười

B. Anh ta cũng là kẻ lười.

C. Anh ta không tôn trọng anh chàng lười.

D. Anh ta không sạch sẽ. 

**Câu 8 (0.5 điểm):** **Việc anh chàng lười tỏ thái độ và gắt “ *Người đâu mà lười thế*!” đã cho thấy anh ta là người như thế nào?**

A. Chỉ biết trách người khác mà không nghĩ đến bản thân mình.

B. Tính cách hèn hạ, ích kỉ.

C. Không biết thông cảm cho người khác.

D. Ra oai với người khác.

**Câu 9 (1 điểm):** Hãy nêu bài học ý nghĩa nhất đối với em rút ra từ văn bản trên.

**Câu 10 (1 điểm):** Trong cuộc sống nếu em gặp một kẻ lười biếng, không chịu làm việc mà chỉ chờ ăn sẵn, em sẽ làm gì?

**II. VIẾT. (4,0 điểm)**

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về tình yêu thương trong cuộc sống.

------------------- HẾT-------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

*(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu** | 1 | A | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | A | 0,5 |
| 6 | B | 0,5 |
| 7 | B | 0,5 |
| 8 | A | 0,5 |
| 9 | HS có thể đưa ra bài học có ý nghĩa nhất theo ý kiến của cá nhân và lí giải hợp lí  (- Bài học có thể nêu là::Cần chăm chỉ làm việc, học tập, phấn đấu chứ đừng ỷ vào những gì mình có mà lười biếng, phải tự lực cánh sinh  -lí giải hợp lí) | 0,5  0,5 |
| 10 | HS có thể đưa ra việc cần làm theo ý kiến của cá nhân có thể nêu ra việc làm như sau:  (phê phán, nhắc nhở, giải thích cho họ hiểu giá trị của lao động, tác hại của sự lười biếng, ỷ lại…) | 1 |
| **II. Viết** |  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25  0,25 |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Tình yêu thương trong cuộc sống. |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **1.Mở bài**:  + Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận.  + Nêu vấn đề: Tình yêu thương trong cuộc sống.  **2.Thân bài**:  **+ Giải thích tình yêu thương?**  – ***Tình yêu thương*** là sự quan tâm, chăm sóc, che chở, lo lắng cho nhau giữa con người với con người.  **+ Nêu biểu hiện của tình yêu thương trong đời sống ( HS nêu được từ 3-4 biểu hiện GV cho điểm tối đa)**  - Trong gia đình ông bà cha mẹ anh chị em yêu thương đùm bọc nhau.  - Cha mẹ hi sinh, chấp nhận những khó khăn gian khổ để đổi lấy cuộc sống ấm no hạnh phúc cho con.  - Con cái biết hiếu thảo với ông bà, cha mẹ và yêu thương anh chị em.  - Ngoài xã hội: Tình yêu thương được biểu hiện ở hành động nhường chỗ trên xe bus cho cụ già, chia sẻ phần ăn sáng của mình cho em bé đang đói bụng, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, quan tâm chia sẻ với họ cả vật chất lẫn tinh thần…  **+ Phân tích ý nghĩa của tình yêu thương:**  - Tình yêu thương thể hiện phẩm chất đạo đức cần có ở mỗi chúng ta.  - Tình yêu thương sẽ khiến cho con người trở nên tốt đẹp hơn.  - Là cơ sở tạo nên mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh giữa con người với con người.  - Thúc đẩy tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng.  - Yêu thương còn tạo sức mạnh cảm hóa kì diệu đối với những người lầm đường lạc lối, mang lại niềm hạnh phúc, niềm tin để họ sống tốt đẹp hơn.  - Tình yêu thương con người còn là cơ sở để hình thành nên những phẩm chất tốt đẹp khác như lòng biết ơn, dũng cảm, vị tha…Chúng ta cần có tình yêu thương còn bởi nó là truyền thống tốt đẹp của dân tộc VN...  **+ Dẫn chứng về tình yêu thương**  - Trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, nhân dân ta đã biết yêu thương đùm bọc nhau để chống lại kẻ thù xâm lược, có biết bao nhiêu bà mẹ VN nuôi giấu bộ đội như con đẻ của mình, biết bao nhiêu chiến sĩ coi đồng đội của mình như anh em ruột thịt, sẵn sàng đồng cam cộng khổ, thậm chí hi sinh cả tính mạng của mình để cứu đồng đội. Và chính có tình yêu thương, đoàn kết đó mà nhân dân ta đã dành lại được độc lập, tự do.  - Ngày nay, nhân dân ta thể hiện tình yêu thương qua những hành động cụ thể như giúp đỡ nhau để xoá đói giảm nghèo, chia sẻ kinh nghiệm làm giàu, giúp nhau vượt qua những khó khăn trong cuộc sống. Hay mỗi khi một vùng nào trong cả nước gặp thiên tai hạn hán, lũ lụt thì nhân nhân cả nước cũng như kiều bào ở nước ngoài cùng chung tay giúp đỡ chia sẻ vật chất, động viên tinh thần để họ có thể ổn định cuộc sống.  - Nhiều phong trào nhân đạo được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng như “*Trái tim cho em*”*,* “*Lục lạc vàng*”*,* “*Vì bạn xứng đáng*”*,* “*Cặp lá yêu thương*”*,* “*Hiến máu nhân đạo*”*...*  **\* Phản biện:**  Bên cạnh những người sống có tình yêu thương thì trong XH vẫn còn những người sống vô cảm, ích kỉ, chỉ nghĩ đến bản thân mình, nhận vào thật nhiều nhưng không muốn cho đi, không quan tâm, giúp đỡ người khác. Hay những người thể hiện tình yêu thương mà thiếu đi sự chân thành… Những người đó cần phải lên án và phê phán.  **\* Bài học**  - Tiếp theo cần có ý thức rèn luyện tình yêu thương ở mọi lúc mọi nơi bằng những hành động thiết thực trong cuộc sống.  - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác lúc gặp khó khăn.  - Học tập theo những tấm gương có tình yêu thương con người.  - Sống có trách nhiệm với những người thân yêu trong gia đình và những người xung quanh.  - Tham gia các phong trào ủng hộ, các hoạt động từ thiện: chăm sóc người già yếu, bệnh tật, an ủi người đau thương, giúp đỡ trẻ mồ côi, đồng bào bị thiên tai, dịch bệnh...  **3.Kết bài**:  + Khẳng định vai trò của tình yêu thương.  + Nêu suy nghĩ về hướng rèn luyện của em. | 0,5  0,25  0,25  0,5  0,25  0,25  0,5  0,5 |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25  0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh. |